| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM YÊN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ | *Hàm Yên, ngày 01 tháng 02 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 298/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Giàng Thị M, sinh năm 1988;
- Bị đơn: Anh Đào Văn D, sinh năm 1982.

Cùng nơi cư trú: Thôn 1A T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Giàng Thị M và anh Đào Văn D.

*(Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2006 do Ủy ban nhân dân xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/10/2006 cho chị Giàng Thị M và anh Đào Văn D không còn giá trị pháp lý).*

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về con chung:*

- Giao con chung là cháu Giàng Tiến D, sinh ngày 06/12/2018 cho chị Giàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Giao các con chung là cháu Đào Sun D, sinh ngày 24/12/2006 và cháu Đào Xuân G, sinh ngày 02/4/2010 cho anh Đào Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Giàng Thị M và anh Đào Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở; Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

*2.2. Về tài sản chung, đất đai chung:* Chị Giàng Thị M và anh Đào Văn D cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

*2.3. Về công nợ chung*: Chị Giàng Thị M và anh Đào Văn D cùng xác định không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

*2.4. Về án phí*:

+ Chị Giàng Thị M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo hình thức nộp trực tuyến tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000467 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Giàng Thị M số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Đào Văn D không phải nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Yên Phú (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Tùng**